

Số: 685/QĐ-UBND

Tràng Định, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án: Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1) địa phận xã Tràng Định (Đợt 01- Bước TKKT)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRÀNG ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư; Quyết định số 20/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP);

Căn cứ Quyết định số 28/2026/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Quy định về phân cấp trong lĩnh vực đất đai

theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và quy định trình tự, thủ tục hành chính quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 79/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Sửa đổi, thay thế, bãi bỏ một phần quy định tại các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về thi hành Luật Đất đai và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Tiểu dự án giải phóng mặt bằng địa phận huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thuộc dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chi tiết các nội dung được giao tại Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định Đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan về cơ chế chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về ban hành Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 131/TTr-KT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1) địa phận xã Tràng Định (Đợt 01- Bước TKKT) cụ thể như sau:

STT	Loại đất	Giá đất năm 2026 theo Nghị quyết số 48/2025/NQ- HĐND (đồng/m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)
A	Đất ở nông thôn		
1	Đường tỉnh 226 (Đoạn 4) từ Hát Mỹ đến Cống Nà Lầu		
	- VT1	700.000	857.000
	- VT2	420.000	514.000
	- VT3	280.000	343.000
2	Đường Quốc lộ 3B từ Cống Nà Lầu đến hết địa phận xã Tràng Định giáp xã Tân Tiến		
	- VT1	470.000	745.000
	- VT2	282.000	447.000
3	Các khu vực còn lại ở nông thôn		
	- Các thôn: Nà Noọng, Nà Ao, Đoòng Nà, Nà Pài.	250.000	330.000
	- Các thôn: Pác Luồng, Kéo Lày, Bản Quyền, Phan Thanh, Bắc Ái, Đề Thám, Cốc Slầy, Thâm Luông, Nà Cà, Nà Chùa, Bản Chu, Bản Piềng, Quyền A1, Quyền A2, Bản Coong, Bản Piông, Bản Nhàn, Hát Khòn, Cốc Bao, Đoàn Kết	250.000	250.000
B	Đất nông nghiệp		
I	Đất trồng cây hàng năm khác (BHK)		

STT	Loại đất	Giá đất năm 2026 theo Nghị quyết số 48/2025/NQ- HĐND (đồng/m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)
1	Xã Tràng Định		
	- Vị trí 1	66.000	66.000
	- Vị trí 2	57.000	57.000
	- Vị trí 3	49.000	49.000
II	Đất trồng cây lâu năm (CLN)		
1	Xã Tràng Định		
	- Vị trí 1	58.000	58.000
	- Vị trí 2	50.000	50.000
	- Vị trí 3	43.000	43.000
III	Đất trồng lúa nước (LUC)		
1	Xã Tràng Định		
	- Vị trí 1	73.000	73.000
	- Vị trí 2	64.000	64.000
	- Vị trí 3	56.000	56.000
IV	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)		
1	Xã Tràng Định		
	- Vị trí 1	48.000	48.000
	- Vị trí 2	43.000	43.000
	- Vị trí 3	38.000	38.000
V	Đất rừng sản xuất (RSX)		
1	Xã Tràng Định	11.000	11.000

Điều 2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án: Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1) địa phận xã Tràng Định (Đợt 01- Bước TKKT), bao gồm:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1) địa phận xã Tràng Định (Đợt 01- Bước TKKT) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất:

a) Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi: **53.505,1 m²**, trong đó:

- Đất trồng cây lâu năm (CLN): 931,4 m².

- Đất trồng lúa khác (LUK): 1.080,6 m².
- Đất hàng năm khác (HNK): 3.006,6 m².
- Đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 26,2 m².
- Đất rừng sản xuất (RSX): 41.764,1 m².
- Đất ở nông thôn (ONT): 1.300,1 m².
- Đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 5.396,1 m².

b) Số trường hợp hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ là: **131** trường hợp hộ gia đình, cá nhân, tập thể đối với 4 thôn, trong đó: thôn Nà Cà: 29 trường hợp; thôn Thâm Luông: 22 trường hợp; thôn Bản Piêng: 45 trường hợp và thôn Bản Coong: 35 trường hợp.

c) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là: **8.003.055.000 đồng** (*Tám tỷ không trăm linh ba triệu không trăm năm mươi năm nghìn đồng*).

d) Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án.

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

(Chi tiết tại Biểu kèm theo)

3. Nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: từ các Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 và Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan

1. Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Tràng Định

Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu thống kê, kiểm đếm, tính toán chi phí bồi thường.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, trường hợp người có đất thu hồi không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản.

Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trách nhiệm của người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

Có mặt đúng thời gian, địa điểm theo giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Chi nhánh phát triển quỹ đất khu vực Trảng Định và ký nhận tiền bồi thường theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được duyệt.

Thực hiện quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng theo đúng thời gian quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Quyết định này thay thế toàn bộ các Quyết định: Số 1005/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Trảng Định về việc phê duyệt dự toán và phương án tạm tính kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1) (xã Hùng Sơn) (Đợt 02 - Phạm vi TKKT); Số 1305/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của UBND huyện Trảng Định về việc phê duyệt dự toán và phương án tạm tính kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư (PPP) (giai đoạn 1) (Di chuyển mộ) (Đợt 03 - Phạm vi TKKT).

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các đơn vị: Phòng Kinh tế xã, Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Trảng Định, Kho bạc Nhà nước khu vực VI - Phòng Giao dịch số 10, Thuế cơ sở 3 tỉnh Lạng Sơn; Chủ đầu tư; Người sử dụng đất có tên trong biểu kèm theo thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Ngô Quang Khải